

Lá thư VÔ VI

Số 36
Ngày 1-11-1988

TIẾNG NÓI CỦA BẠN ĐẠO VÔ VI NĂM CHÂU

P.O. BOX 2522, GARDEN GROVE, CA 92642

*Gánh gánh chuyển vận cõi đồng xanh,
Sông thanh dịu ngọt biếc màu xanh,
Đồng hành dưới nắng tâm phúc vụ,
Trời độ tâm thành hoá hoá sanh.*

*Lương Sĩ Hằng
Thiền Viên Nhâm Hoà*

1/7/88



I. SINH HOẠT BẠN ĐẠO TẠI T/V VĨ KIẾN.

Sáng thứ bảy vừa qua, 22-10-88, HAHVV Hoa Kỳ đã tổ chức lễ giỗ Đức Tổ Sư Đổ Thuần Hậu tại T/V Vĩ Kiên, kỷ niệm 21 năm ngày Ngài nhập diệt (1967-1988). Có khoảng 80 bạn đạo đã tham dự buổi lễ giỗ tổ này. Buổi sáng hôm ấy, trời trong mát và nắng ấm chan hòa. Từ 8 giờ sáng, các tu sinh và các bạn đạo (lên từ hôm trước) đã bận rộn lo cuốn chả giò, sắp xếp các thức ăn. Từ 9 giờ sáng, các bạn đạo lần lượt đến. Tiếng bánh xe lướt trên sạn sỏi, tiếng người gọi nhau đến khiêng phụ đồ đạc. Những âm thanh rộn rã ấy, hòa lẫn với tiếng chim hót líu lo. Vạn vật như đang tận hưởng một sự ân chiếu bát ngát thương yêu. Lúc 10 giờ sáng, các chị lăng xăng lo sắp xếp bàn thờ. Bộ lư đồng cất trong tủ, nay được đem ra lau chùi, và được kính cẩn đặt trên bàn thờ, với hai lọ hoa trắng muốt, tinh khiết, và hai mâm ngũ quả.

Vào đúng 11 giờ sáng, tất cả các bạn đạo, từ trẻ đến lão niên, cùng tập trung trên hai phòng thiền trên lầu, một phòng bên nam, và một phòng bên nữ, để cùng thiền chung, hướng tâm về Đức Tổ Sư. Sau phần thiền chung, huynh Lê Văn Lạc đọc tiểu sử của Đức Tổ Sư. Kế tiếp là huynh Nguyễn Quang Vinh ngâm bài thơ "Hôm Nay Ngày Vía Tổ" do chị Xuân Hồng gửi về từ Noumea, New Caledonia.

Sau đó, huynh Bùi Toán, Hội Trưởng HAHVV Hoa Kỳ, cùng tất cả các bạn đạo đã đến trước bàn thờ Đức Tổ Sư để làm lễ. Không khí thật trang nghiêm và cảm động.

Sau phần làm lễ, các bạn đạo đã ra sân phía sau để dùng một bữa cơm chay thân mật, nhưng không kém phần thịnh soạn, do sự đóng góp công quả của anh chị Tổng Quản Lý T/V Vĩ Kiên, cùng chị Quản Lý, các tu sinh và các bạn đạo địa phương.

Các em ở Los Angeles cũng đã hằng hái

phụ giúp dọn dẹp, rửa chén bát. Tiếng bát đũa khua động leng keng, hòa lẫn với tiếng cười nói tíu tít của các em, đã khiến người nào đứng xem cái cảnh này cũng cảm thấy vui lây.

Sau cùng, các bạn đạo đã đi thiền hành dọc theo con đường thiền hành quanh co "lên dốc xuống ghềnh" (vì con đường thiền hành này nằm trên một bờ dốc thoải của một ngọn đồi). Mọi người cùng lắng tâm, thông thả lắng nghe âm thanh của câu Lục Tự Di Đà vang lên trong tâm hồn mình, theo từng bước chân đi. Hai bên lối đi, những hàng cây lá xanh tươi như cũng đang nghiêng mình, lặng lẽ chia sẻ một niềm an nhiên tự tại thật tuyệt vời.

Khoảng 2 giờ trưa, một số bạn đạo bận rộn công việc gia đình đã ra về. Còn khoảng 40 bạn đạo ở lại tham dự buổi sinh hoạt văn nghệ, hướng về ngày giỗ Tổ. Buổi sinh hoạt này bắt đầu từ lúc 6:30 chiều.

Mở đầu, anh Huỳnh Ninh Sơn đã đọc một câu chuyện về Đức Ông Tư, đăng trên Đặc San Vô Vi kỳ ba, 1984. Kế tiếp là những bài đạo ca, đa số là thơ của Thầy, do anh Nguyễn Hoàng Long và một số bạn đạo phổ nhạc. Đặc biệt có anh Tạ Thái đã hát bài "Yêu, Yêu, Yêu" theo điệu new wave, đây là thơ của Thầy, do anh Quốc Anh phổ nhạc. Ngoài ra, còn có sự tham dự của một anh bạn trẻ người Mỹ, đã tập thiền Vô Vi được hai năm, do sự chỉ dẫn của một bạn đạo San Diego. Anh bạn Mỹ này đã ngỏ đôi lời cảm tạ sự tiếp đãi thân thiện, ân cần mà anh đã nhận được ở đây. Sau đó, anh đã hát bài "Let it be" với lời đạo của anh Tạ Thái. Thêm vào đó còn có sự đóng góp hằng hái của anh chị Trần Lý Thanh, chủ T/Đ Thanh Hòa, San Diego, đã không quản ngại đường xá xa xôi, đến đây chung vui trong tình huynh đệ, tỉ muội một nhà. Ngoài ra, còn có sự hiện diện của một bạn đạo rất quen thuộc, đến từ miền Đông

Bắc Hoa Kỳ, đó là chị Vân Khanh. Nhân tiện đến California có chút công việc, nên đã ghé lên T/V Vĩ Kiên. Khi thấy bóng dáng chị, mọi người đã vui mừng chạy đến thăm hỏi.

Các bạn đạo đã đóng góp hơn 20 tiết mục, gồm những bài ca, ngâm thơ của Thầy. Buổi văn nghệ chấm dứt lúc 9 giờ tối. Vào lúc 12 giờ đêm, các bạn đạo đã thức dậy để cùng thiền chung.

Sáng chủ nhật, 23-10-88, các tu sinh T/V Vĩ Kiên như chị Quý, chị Bích, chị Minh Trang (một bạn đạo vắng lai, đến từ Canada) đã nấu một nồi bún để đãi bạn đạo một bữa ăn sáng ngon lành và ấm bụng.

Lúc 8 giờ sáng, các bạn đạo lần lượt ra về với một niềm thanh nhẹ lâng lâng.

II. SINH HOẠT BẠN ĐẠO TẠI T/V HAI KHÔNG.

Cũng vào ngày thứ bảy vừa qua, 22-10-88, HAHVV Bắc California đã tổ chức lễ giỗ Đức Tổ Sư Đổ Thuần Hậu tại T/V Hai Không với sự tham dự của các bạn đạo San Jose và vùng phụ cận. Các công tác xây cất trà đình của Thầy Tám, và xây cốc của Cha Nhấn Hòa, sắp hoàn tất xong. Phong cảnh tại T/V Hai Không, nay đã được chỉnh trang, với chiếc cầu bắc ngang qua một dòng thác nhỏ, nước chảy ào ào suốt ngày, với những bậc thang nho nhỏ, xinh xinh, dọc theo con đường niệm hành đưa đến một ngọn đá cao, gần cốc Thầy. Đứng trên mô đất cao này, bạn đạo sẽ được tận hưởng một cảnh thiên nhiên bao la, hùng vĩ, với những ngọn núi đồi trùng trùng, điệp điệp ẩn trong khu rừng thông xanh ngát dưới thung lũng phía xa xa. Những ai đã từng đến đây sẽ khó mà quên được "Hai Không".

III. CHƯƠNG TRÌNH VẮNG LAI T/V VĨ KIÊN.

Các bạn đạo nào muốn đến vắng lai T/V Vĩ Kiên, xin liên lạc với anh chị Trần Văn Đức, Tổng Quản Lý T/V Vĩ Kiên, tại số điện thoại sau đây (714) 895-6090.

Chi phí tượng trưng là 5 mỹ kim mỗi ngày.

IV. ĐẶC SAN VÔ VI.

Bốn ngàn quyển Đặc San Vô Vi, kỷ niệm Đại Hội Vô Vi kỳ bảy, đã được hoàn tất, dày 116 trang, với tất cả những bài huấn từ quý báu của Thầy Tám và của Cha Nhấn Hòa giảng trong dịp Tết Hồi Sinh vào tháng bảy vừa qua tại Thiền Viện Nhấn Hòa. Ngoài ra, còn có rất nhiều hình ảnh đặc sắc và nhiều tranh vẽ trang nhã làm tăng thêm giá trị cả về hình thức lẫn nội dung của quyển Đặc San, cùng thơ văn và bài vở đóng góp của các bạn đạo. Các bạn đạo tham dự Tết Hồi Sinh, chắc hẳn còn nhớ một bác sĩ người Đức tên là Daniel Th. Mayer và cũng là một bạn đạo ở Texas. Sau khi tham dự Tết Hồi Sinh, được tận hưởng những cảm giác siêu nhẹ tại đây, bác sĩ Daniel đã viết một bài cảm tưởng về Tết Hồi Sinh, để gửi đăng trên Đặc San Vô Vi. Các bạn đạo tham dự kỳ Đại Hội này, hầu hết đều có hình của mình trong quyển Đặc San này.

Bìa quyển Đặc San được in màu trắng, chữ và hình vẽ được in hai màu : xanh và vàng. Hình bìa được mô phỏng theo hình vẽ trên áo kỷ niệm Tết Hồi Sinh. Trang sau là hình vẽ phong cảnh sơn thủy rất thanh nhã, do một thân hữu, và cũng là một họa sĩ tài danh của miền Nam California vẽ tặng để in cho Đặc San Vô Vi. Nhìn bức hình này, các bạn đạo sẽ thấy cảnh:

" Suối chảy, mây trôi, trăng ngời sáng,

Lưng trời, đôi hạc vút đầu non. "

Quyển Đặc San này sẽ được gửi đến các Thiền Viện, các Thiền Đường và các Trung Tâm để phân phối đến các bạn đạo địa phương. Riêng những bạn nào muốn được gửi quyển Đặc San này đến tận nhà, xin viết thư về địa chỉ của HAHVV Hoa Kỳ, đăng trên Lá Thư Vô Vi, Ban Phân Phối kính sách sẽ cố gắng đáp ứng nhanh chóng những nhu cầu trên của các bạn đạo. Xin các bạn đạo nhớ đón xem quyển Đặc San rất đặc biệt này.

(xem tiếp trang 11)

Đất



Đất đã làm chi hơi đất hiền,
Phận em làm việc sống tùy duyên,
Vạn linh tiến hóa trong tình bạn,
Đất đã đảm đương đất diệu huyền,

Diệu huyền cứu độ chẳng cho riêng,
Chua ngọt đắng cay khắp các miền,
Gánh vác trọn lành duyên thử thách,
Trụ sanh hoại diệt cảm giao liên,

Giao liên tận độ xoay xoay chuyển,
No ấm ấm no trí chuyển xuyên,
Trí đạo tâm đời gieo nguyên thức,
Đất em vẫn độ vẫn ban hiền,

Ban hiền thể xác vẫn an yên,
Bảo bọc yên thân trong tác điền,
Thành mộ quý thương người chín suối,
Gia phong khai triển tạm bình yên,

Bình yên đất đã khéo gieo duyên,
Cưỡi độ quần sanh vẫn nối liền,
Học hỏi không ngừng tâm trợ pháp,
Nắn hình vẽ đạo độ triển miên,

Triển miên đất đã nguyện kết duyên,
Hỗ trợ người hiền tự tiến xuyên,
Trăm ngã qui hồi chung một mối,
Thành tâm thanh tịnh chuyển phân huyền,

Phân huyền mê giác giải triển miên,
Đất độ chúng sanh ngộ pháp hiền,
Đi lại trong vùng minh đạo pháp,
Cần khôn qui một rõ đất duyên,

Đất duyên thanh lọc đất giao duyên,
Lệ chảy thanh cao khắp các miền,
Thuyền chuyển phân hành trong ý thức,
Về nguồn phân giải chẳng hành riêng ./.

LƯƠNG SĨ HẰNG
Gien, 28-5-88

HỘI NGỘ TÂM LINH

Trên đường tu học, sự nhớ nhung trong chơn thật của mọi người muốn đi trở về bến giác của chính mình, đều đặt đồng một chu trình như nhau, cho nên nó có sự nhớ thương yêu, nhớ nhung, muốn có cơ hội tương ngộ, đàm đạo hàng tuần, hàng giây, hàng phút, tùy theo cái nguyện hạnh tu hành của mọi người khắp các nơi, khắp năm châu tất cả bạn đạo đều mến cảm, mến cảm cái gì? Mến cảm chân lý. Chân lý là sự thật mà chính chúng ta là con người tại mặt đất này, chúng ta cũng chưa hiểu ta là ai? Các bạn tu chưa đạt, chưa đắc, chưa thấy, không biết các bạn xuống đây để làm gì mà kết quả có thể nói tôi là ai? Chính các bạn không hiểu các bạn là ai nữa. Biết tôi là con người có danh xưng tại thế nhưng mà không biết tôi là ai. Nếu biết tôi là ai thì tôi sẽ thấy rõ tôi sẽ đi về đâu. Vì vậy chúng ta mới tìm lại con đường tu.

Tu là gì? Là lập lại trật tự quân bình, chúng ta mới rõ mức đến cũng như mức đi. Thì ngày hôm nay vì tình đời đen bạc để cho các bạn học bài không ít. Học hỏi, sửa chữa, học hỏi, sửa chữa rồi tiến hóa trong tâm linh trở về với sự thanh tịnh sẵn có của chính mình. Định luật của thể xác đã cho chúng ta thấy rằng: sanh, lão, bệnh, tử, khổ, không có ai sướng hết. Tại sao phải đặt cái chu trình như vậy? Đã sanh ra làm con người ăn sanh nhựt mừng quá rồi, rồi tới sanh, rồi tới già, rồi tới bệnh, rồi tới chết, khổ! Khổ để làm gì? Có khổ, có đau đớn, mới có thức tâm. Có thiên đàng, mới có địa ngục, mới có cơ hội để tâm linh thấy sự dững mãi sẵn có của chính mình. Khi dờn các bạn vào tường rồi, các bạn mới thấy rõ ràng tôi còn khả năng tiến hóa, chưa phải là chết. Rồi tới giờ phút lâm chung rồi các bạn đi đâu? Các bạn cũng có cơ hội lìa khỏi cái thể xác này rồi đi tới một nơi khác để tiếp tục học hỏi. Thì sống cũng học hỏi mà chết cũng học hỏi, chúng ta đâu còn cái cảnh sống chết luân hồi trong tâm nữa, thấy rõ chưa? Một luận thuyết ở đời để phân minh rõ chu trình chúng ta bước chân đến thế gian rồi chúng ta bước chân ra đi cũng đều là học hỏi cả, chớ không phải ai, một người nào mà ở đây để hưởng thụ, để làm giàu, để sống đời đời tại thế. Cầu xin để làm gì? Để sống đời đời? Không! Tôi cầu có được học hỏi, tôi cầu có sự kích động và phản động rất nhiều thì tôi mới thấy rõ cái dững tánh thanh tịnh và sức chịu đựng nhịn nhục sẵn có của chính tôi. Các bạn đã làm người mẹ, các bạn đã làm người con, các bạn đã làm người cha, học cái bài gì đó ư? Học có hai chữ NHỊN NHỤC mà thôi.

Ngày hôm nay sự phát tâm của Vô Vi khắp thế giới là điều phát tâm đến hội tụ với nhau tới thiên đường để tương ngộ trong huynh đệ tình chị em và xử dụng tình người sống trong lẽ sống, gặp nhau hơn hờ mừng, thân mật như là ruột thịt, tại sao như vậy? Cái đó là do đâu? Tại sao cũng là người ở trong gia đình tui, tui nhìn tui thấy ghét, tui không muốn nói chuyện mà tui gặp bạn đạo tui cái gì tui cũng muốn tuôn ra, tại sao? Trong thực hành nó mới trở về trật tự, mà trong trật tự nó mới có giao cảm, thương yêu, xây dựng, nhớ nhung, phát triển, thăng hoa, thanh tịnh. Thì cái đường đó hàng tuần các bạn có cơ hội nung nấu nhớ nhung và có dịp để tương ngộ học hỏi lẫn nhau. Rồi chúng ta nhìn lại cuộc đời cay đắng, chua cay, chát đắng, mặn nồng, không thiếu một món nào mà các bạn không nếm. Từ nhỏ tới lớn đều học hỏi, đều thăng hoa mà rất tiếc chưa quán thông, chưa hiểu tận gốc của nó. Cũng là mặt đất mà sanh ra loại cay, loại chua, loại đắng, loại bùi, nó cũng một loại đất đó thôi, nhưng mà cái nguyên năng nó làm sao mà nó biến đổi như thế đó? Chúng ta chỉ dòm mặt đất mà không dòm sự liên hệ của vũ trụ. Liên hệ của vũ trụ là cái gì? Chấn động của điện quang bao trùm khắp hoàn vũ, tất cả sống trong lẽ sống chấn động của vũ trụ, mà riêng cái phân

chia chua, cay, chát, đắng, mặn nồng đó để làm trật tự cho vũ trụ, đó là thiên cơ. Nhưng mà con người tu hoài không thấy, ăn hoài không hiểu. Có cái miệng bấy nhiêu đó mà chua cũng ăn, chát cũng ăn, đắng cũng ăn, cay cũng ăn mà không hiểu chát là cái gì, đắng là cái gì, cay là cái gì, ngọt là cái gì, bùi là cái gì? Không hiểu. Học cho hết sách rồi cũng ở trong cái tranh chấp và phân luận chưa thấu đáo, chưa thấu triệt được mọi sự việc, đâm ra tranh chấp, hơn thua, lý luận, ca tụng cái đẹp, quên cái xấu mà không biết cái nguyên năng và sở năng sẵn có của chính mình. Cho nên chúng ta thấy tại sao càng ngày càng tu, càng chịu khếp mình, càng nhịn nhục, càng thấy tôi đang học bài và tôi đang trả bài? Các bạn học cái gì đây? Vay và trả. Chút nữa đây rồi các bạn sẽ ăn, các bạn ăn tô bún các bạn nhớ cọng lúa rồi, nhớ người làm rồi, nhớ sự thành quả của nó và nhớ sự hy sinh của nó, đã hy sinh cho các bạn được ấm no, bớt run rẩy, bớt lạnh lùng, bớt sợ bị đói rét. Cái hạnh hy sinh của vị bồ tát lúa gạo đã độ cho chúng ta thường nhật để học trở nên một vị bồ tát của tâm linh. Các bạn là chủ của tiểu thiên địa, mà chủ của tiểu thiên địa là cái thể xác này mà các bạn không có hạnh bồ tát để độ toàn thân các bạn là các bạn quê mùa quá xá rồi, đâu có hiểu được cái nguyên năng của mình. Chúng ta ăn được, chúng ta làm được, chúng ta nghĩ được, tại sao chúng ta độ toàn thân chúng ta tiến hóa trở về với luật quân bình của vũ trụ, mà khi các bạn đạt được luật quân bình rồi thì nam phụ lão ấu là đồng nhứt, thương yêu, xây dựng, chúng ta mới bằng lòng ngồi lại với nhau. Vì ta hiểu ta rồi, ta hiểu cái nhiệm vụ của chính ta là thương yêu và tha thứ tại trần. **Giáng lâm xuống thế gian có vợ có chồng, có anh có em, học có chữ tha thứ và thương yêu, rồi tạo cái hội hè thì cũng tha thứ và thương yêu nữa mới có hội, có sự phát tâm mới có hội. Cộng đồng nhân sinh phải biết tha thứ và thương yêu mới có cái cộng đồng của nhân sinh, cộng đồng của vũ trụ phải có tha thứ và thương yêu mới có ba cõi hợp nhất.**

Ngày hôm nay chúng ta có cơ duyên đi đứng để tìm hiểu, để truy tầm chân lý, để học hỏi không ngừng nghỉ, không giờ nào các bạn không học đâu. Tam đại sự: ăn, ngủ, bài tiết, đó là tam đại sự các bạn phải làm và phải học, từ đâu đến rồi sẽ đi về đâu? Các bạn chỉ có tôi ăn rồi tôi đi thôi, không có cách gì nữa, trách nhiệm bạn, trách nhiệm nặng lắm, nó đi luông tuông cả vũ trụ: sanh, trụ, hoại, diệt, hồi sinh rồi mới có hiện diện ngày hôm nay.

Cho nên chúng ta có cơ duyên tái hội, tái ngộ tại mặt đất này, tại căn nhà eo hẹp này, tại căn phòng này nó cũng có cái lý do. Nó có khởi điểm nó mới có trụ. Có trụ mới có thức, chúng ta mới trao đổi với nhau để học hỏi, để thấy, để tìm hiểu cái nguyên năng sẵn có của chính chúng ta. Cấu trúc từ siêu nhiên mà có, từ ba cõi mà thành. Tâm ma ta có, tâm phật ta có, tâm trời ta có, tâm quỷ ta cũng có nữa, tình người ta cũng có nữa. Bây giờ ta đang ở vị trí nào? Ở trong vị trí của tình người. Tại sao không biết xử dụng vị trí tình người? Còn sân si, còn mê chấp, không biết thương yêu lẫn nhau, kẻ được sung sướng quên người khổ nạn. Cho nên ở Montréal bây giờ người ta đang họp, chỉ có xứ Canada nhận người tị nạn mà sắp bị đóng cửa, sắp bị đuổi về Việt Nam và họ họp với nhau. Họp mỗi người đóng 1 đồng bạc để bảo đảm với nhau, vì xứ Canada bốn ngàn đồng có thể đảm được 2 người. Đó là thực hiện tình người mới có sơ khởi thôi. Rồi mỗi người thăm thía hiểu được tình người và người để cứu nhau, lúc đó mạnh mẽ, rồi mới cảm thức chúng ta đang đương đầu với những cái gì? Người Việt Nam đang đương đầu với những cái gì? Toàn là những đau khổ để có cơ hội thức tâm. Đương đầu với cảnh ly, tan, biến, họp để có cơ hội thức tâm. Chúng ta thấy rõ ông Trời đang dạy chúng ta để chúng ta chịu học hay là không. Chúng ta bằng lòng ngồi lại với nhau là chúng ta học bất cứ một cái gì chúng ta cần học. Vũ trụ cần khôn đã xây dựng thành hình cho chúng ta để tiến hóa trong vô cùng. Khối óc chúng ta có, tất cả thế giới chỉ có khối óc mà tay chân của loài người đã biến thành mà ngày nay một việc nhỏ nhỏ giữa người Việt Nam và người

Việt Nam không ngồi lại với nhau được thì chúng ta không chịu đứng vào trong cái vị trí của chúng ta để tiến bước cho nhân loại, cho sự thương yêu. Nói thì hay, lý luận hay, làm không chịu làm, trong chấp mê, thụ lợi mà không biết cái lợi đem về đâu? Tôi có tiền, tôi chết tôi đem về đâu? Tôi ôm cái sung sướng này đi được không? Không, sung sướng này là tạm.

Thực chất tôi là gì? Thanh tịnh và sáng suốt. Nếu mà tôi trở về với thanh tịnh và sáng suốt tôi thấy rõ tôi là giống dân nào rồi. Tôi là một linh căn của càn khôn vũ trụ, một giống dân của Thượng Đế bất diệt. Tôi bằng lòng dẫn thân, hy sinh, để thực hiện đạo đức và độ tất cả chúng sanh thì nam phụ lão ấu là một, phải thương yêu nhau trong xây dựng tình thương và cởi mở, không nên tranh chấp một cách vô lý và không bao giờ phát triển nổi.

Một số người nhỏ biết thương yêu, thực hiện đúng luật Trời thì triệu triệu, ức ức người phải phục. Một số người nhỏ mà tranh chấp, ghen ghét lẫn nhau thì chẳng có ai muốn nhìn mặt chúng ta.

Cho nên chúng ta muốn tu, xuống thế gian đây ôm thân xác này, hồn ngự ở trong cái tiểu thiên địa này, vũ trụ có cái gì chúng ta có cái nấy. Các bạn có tim, gan, tì, phế, thận là đại diện kim, mộc, thủy, hỏa, thổ. Vũ trụ có bao nhiêu, các bạn có bấy nhiêu, tại sao các bạn không chịu mạnh dạn tiến lên, khai triển lên, bước vào những tần số sẵn có của chính mình để sống trong thức hòa đồng cởi mở và khai triển, xây dựng tới vô cùng và người tâm linh không bao giờ bị diệt? Hồn chúng ta sẽ không còn u uất nữa và chính ta là người trách nhiệm để khai thông, để ảnh hưởng mọi nơi, mọi giới, để thực hiện nguyên chất tha thứ và thương yêu. Ngay trong gia đình các bạn, các bạn biết tha thứ và thương yêu thì gia đình các bạn tốt biết là bao nhiêu! Có khác gì hoa sen nở rộ, bao nhiêu người nhìn thấy chúng ta đang sống trong cảnh đau khổ mà tâm thức chúng ta cởi mở, không khác gì nó sống trong bùn như hiện tại nhưng mà tâm thức chúng ta biết tha thứ và thương yêu, tươi đẹp, trực chỉ, chơn tâm kiến tánh. Chơn tâm của chúng ta nằm ở đâu? Ngay trung tâm bộ đầu. Chúng ta phải hướng thượng để cởi mở, để thấy rõ những cái gì ở trong ta đang bị tự mình kềm kẹp, tự mình hại mình mà không hay. Nội cái ăn uống không cũng đủ hại rồi. Rồi cộng với cái nói năng khẩu nghiệp tranh chấp, buồn tủi lẫn nhau, làm sao phát triển? Con người không bao giờ phát triển, uống một kiếp người. "Nhân thân nan đắc": xác con người dễ gì mà có, "Pháp nan ngộ": làm sao mà gặp được một cái Pháp để tu. Cho nên ngày hôm nay chúng ta có cái Pháp tu, chúng ta phải cố gắng làm sao lập lại trật tự cho chính mình bằng một cái phương tiện này. Rồi từ cái phương tiện này nó sẽ đưa chúng ta đến cái kiến thức cao xa hơn, lớn rộng hơn, cởi mở hơn, đạt tới quán thông mới là thanh nhẹ, thì cái tâm bệnh chúng ta đâu có còn. Lúc đó mới xử dụng tình người, giữa con người chúng ta phải làm sao? Đặt trước đầu, trên đầu, trước mắt chúng ta là phải biết tha thứ và thương yêu mới là xây dựng được tình người, mà chúng ta thiếu tha thứ và thương yêu, cứ tranh chấp, mỗi một cái hội hè nào trong tâm cũng nghĩ chuyện tranh chấp, không nghĩ tới chuyện cởi mở cho chung, không nghĩ rằng mục đích chúng ta đến đây đem luật Trời, sự tha thứ và thương yêu từ đâu chí chân. Nếu mà chúng ta không biết tha thứ và thương yêu, chúng ta đâu có tắm rửa, chọn món ăn ngon đâu? Biết tha thứ và thương yêu căn bản ở bên trong. Và đối với gia đình chúng ta cũng vậy. Tạo rạn nứt và đau khổ thì cái đại gia đình chúng ta chừng nào mới có.

Cho nên người tu Vô Vi phải nhớ rằng dẫn thân, hy sinh và đạo đức, phải cố gắng lo tu học và trở về với trật tự và kiến tánh mình. Thấy rõ cái tánh mình sai lầm, sự mê lầm, mê trước của mình quá nhiều, mình nhất định phải thay đổi vì nó nhẹ là nó được đi cao, nó nặng nó phải trần trụi ở tại thế, bị chôn vùi trong đất mà chúng ta sửa cho tâm hồn chúng ta nhẹ rồi thì đi đâu? Các bạn hiểu rồi. Đừng có nói tôi phải lên thiên đàng nhưng mà chắc chắn các bạn được đi. Sửa cho tâm

hồn các bạn nhẹ thì các bạn được đi. Tâm hồn các bạn còn tranh chấp, nặng trước thì không có đi đâu được. Vui buồn mê chấp không có về được đâu. Cho nên phải cởi mở ra. Mấy chục năm học hỏi có 2 chữ tha thứ và thương yêu để có cơ hội ra đi một cách nhẹ nhàng, tháo gỡ sự mê chấp trong nội tâm mà tiến tới sự thăng hoa, đóng góp cho vũ trụ. Tâm thức các bạn ngồi trong căn phòng này mà hướng thượng thì các bạn thấy nhẹ nhàng quá rồi. Mà tâm thức của các bạn ngồi trong căn phòng này muốn ăn thua đủ lẫn nhau thì nó buồn lắm, nặng lắm. Chúng ta hiểu cái nguyên lý đó thì dễ chung hội với nhau. Tại sao Thượng Đế nói có một câu thôi: Rằm tháng tám sẽ họp tại đâu, là chư Tiên, chư Phật có mặt. Vì cái đồng nhứt thể, đồng nhứt thức. Mà chúng ta đồng nhứt thể, mắt, mũi, tai, miệng như nhau mà khác thức, còn tranh chấp, còn khác thức, phe này nhóm họ, không chịu qui lại một nhà. Sự thật chúng ta là một. Người nào cũng nhận cái luật sinh, lão, bệnh, tử, khổ rồi hồi sinh, tiến hóa, học hỏi chung mà ngày hôm nay có cái pháp nhắc cho rõ ràng, phải hiểu, nắm cái chìa khóa tha thứ và thương yêu để đi cho tới cùng mà không thực hành thì kẹt mãi mãi. Khổ! Mình làm khổ cho mình thì chả có ai làm gì được. Chính mình là một người đã tạo sự khổ cho mình, trách mình nhiều hơn, không nên trách người khác. Người hung hăng kia biết quỳ trước hình Quan Âm, trước hình Phật, tại sao chúng ta không trở nên thanh tịnh cho người quỳ. Thì trong gia đình chúng ta biết giữ thanh tịnh thì gia đình phải tốt, xã hội phải yên, thiên cơ dễ dãi, làm việc khôi phục tâm linh, quốc hồn quốc hưng, không có bị tai nạn nữa. Tai nạn là do gì? Do sự tranh chấp, mê lầm, lý luận, nói một đằng làm một ngã, thành ra nó thiếu mất căn bản sẵn có của chính mình, thành khổ cứ hườn khổ mãi. Cho nên người tu Vô Vi không cần có nhiều, một nhóm nhỏ chịu tu, chịu thực hành, chịu tiến thì không bị ngoại cảnh dồn ép và không bị mê lầm. Ta tu thấy rõ, không có một người nào có thể chế ta ra trên mặt đất này. Sự hiện diện của chính ta là giá trị vô cùng. Sự hiện diện của chính ta là tha thứ và thương yêu, không có tranh chấp. Những người tranh chấp rốt cuộc phải từ bỏ nó, từ bỏ sự tranh chấp và trở về với sự tha thứ và thương yêu mới là vô cùng.

Cho nên tất cả đều là huynh đệ tỷ muội trong quả địa cầu này, đồng hít cái nguyên khí của cả càn khôn vũ trụ mà sống, thanh quang của vũ trụ mà tiến. Thì mọi người cũng đang sống, không có người nào bị kẹt hết, tại vì họ từ bỏ nguyên lý họ tạo kẹt cho chính họ mà họ trở về vị trí sẵn có của chính họ và sống trong cái nguyên lý hằng hữu thì làm sao mà mất được cái cơ hội thăng hoa.

Phương thiên là một phương tiện trợ cho cơ tạng, trợ cho cơ thể được tráng kiện, còn cái tâm thức là mình phải điều luyện và nhận diện trước mặt, trước mắt trong tâm thức của chúng ta. Mọi sự đau khổ đến với chúng ta là biên giới của Phật pháp để đánh thức chúng ta bước về "KHÔNG". Khi các bạn khổ rồi, các bạn thấy "KHÔNG". Thiếu tiền, thiếu bạc, gia đình nghèo khổ, lúc đó là anh anh, em em ngọt sớt, còn tiền bạc đầy đủ rồi, bày đủ chuyện, gây tùm lum hết vì bảo vệ đồng tiền mà quên người thân yêu của chúng ta. Cho nên, ở thế gian này bị mê lầm bởi một tấm giấy mà thôi. Tấm giấy mọi người nhìn nhận đó rồi theo nó mà tranh chấp nói rằng tôi giấy nhiều hơn, tôi tiền nhiều hơn, rồi khi người khác, khinh khi, nói tôi tài năng giỏi hơn người đó, rồi khinh khi. Chớ kỳ thật mọi người phải trở về thanh tịnh, không có khinh khi ai hết. Sống trong bình đẳng, sống thực tâm, sống thương yêu, sống tha thứ và xây dựng. Cho nên sẵn dịp tới đến đây, lâu lâu có dịp tái ngộ các bạn, các bạn có gì thắc mắc muốn trao đổi, chúng ta đồng học, tôi sẵn sàng giải đáp những sự thắc mắc của các bạn.

Thành thật cảm ơn sự hiện diện của các bạn ngày hôm nay.

LUONG SĨ HẰNG



ĐÓN CHA, THẦY

Hồ ơi! Tháng qua đưa đón Cha, Thầy,
D.C. bạn đạo vui vầy hoan ca,
Hồ ơi! Đường xa thời mặc đường xa,
Cha qua, Cha ở, hồ ơi!
Cha qua, Cha ở, Cha ra cộng đồng.
Người người nô nức chờ trông,
Cộng đồng phát triển, hồ ơi!
Cộng đồng phát triển, ta thời dẫn thân.

Hồ ơi! Từ đây cơ tạo xoay vần,
Mau lo tu sửa góp phần dựng xây.
Hồ ơi! Thôi đừng lý luận đó đây,
Lời thêm nặng trước khó mà dự thi,
Cha về, Cha chẳng nói chi,
"Hy Sinh" hai chữ, hồ ơi!
"Hy Sinh" hai chữ, lòng ta ghi lòng.

Hồ ơi! Thầy thương bạn đạo chờ mong,
Tâm không mới rõ khách đâu đưa đường,
Bấy lâu thực hiện tình thương,
Thân già đây đó, hồ ơi!
Thân già đây đó, mở đường Vô Vi.
Vô Vi khắp bốn phương trời,
Tâm linh hội ngộ, hồ ơi!
Tâm linh hội ngộ, sáng ngời năm châu.

Hồ ơi! Hằng ngày ta phải đối đầu,
Biết tam đại sự, hồ ơi!
Biết tam đại sự, nhu cầu thăng hoa.
Hồ ơi! Thương ta, thương cả tình Cha,
Thương Thầy, thương bạn, thương ta đời đời.
Hồ ơi! Túi kính Vô Tự không lời,
Ta nên gọt sửa thì đời âm no .!.

Ngô Quang Tịnh
Washington, D.C.

BÀI TẠ ƠN DẠY DỖ

Đức tạo nhiều đời mới ngộ Sư,
Vĩ Kiên Phật Sống độ người tu,
Kiên tâm hành tiến Vô Vi Pháp,
Phật Quốc đường lên phá dã mù,
Cứu thế Kim Thân vào cõi trước,
Độ đời mặt pháp giác phàm phu,
Chúng con nguyện tiến theo lời dạy,
Sanh ký tử quy thoát ngục tù.

Ngục tù tự thoát độ người theo,
Mắt tục nhìn ta phận bọt bèo,
Lạc Đạo an bản buông ảo ảnh,
Thương đời còn lắm kẻ u mê,
Lại xót thân tâm chứa tập nhiều,
Một mai tự độ rồi tha độ,
Cứu khổ ban vui vẹn mọi điều.

Mọi điều mình hứa lúc lâm trần,
Nhiều kiếp trôi lăn nguyện chữa hoàn,
Nay ngộ Chơn Sư truyền chánh Pháp,
Kiếp này sau chót chớ lăn khàn,
Bốn điều khó được nay đều được,
Đừng để dễ duôi mãi lựa lần,
Địa ngục Thiên Đàng do tâm khởi,
Quyết hành quyết tiến vẹn thành phần.

Thành phần thanh nhẹ mới lên cao,
Gạn lọc cho tinh hiển lộ màu,
Cầu vọng bên ngoài thêm loạn động,
Quay vào thiên giác lặng ba đào,
Một tâm móng khởi là mang nghiệp,
Một niệm dây lên trời buộc vào,
Thân, khẩu, ý rên nhìn thấy Tánh,
Đường về xứ Phật khó khăn nào.

Nguyễn Triệu Lê
El Monte, California

TÂM LINH VÀ VŨ TRỤ

Tôi lại có dịp nghe lại một số bài thơ chan chứa tình người, của Thầy Tám, trong cuốn băng thơ Tâm Linh và Vũ Trụ. Các bài thơ cho tôi những cảm xúc khác nhau.

Quay cuồng trong cuộc sống nhiều bon chen, tôi dường như quên mất tôi là ai, phải làm gì và dường như tôi đang lạc lối trên con đường về "Quê Mẹ". Tôi chợt cảm thấy thẹn thùng, xấu hổ vì quả thực tôi đã:

"Xác thân nặng trước ê chề

Đời đã lồi cuốn bối bê trăm chiều"

Tiếng ngậm nghe sao thấm thía, như những mũi kim nhọn đâm chích vào từng tế bào trong tôi, để trừng phạt đứa con hư đang lêu lổng. Tiếng sáo vút cao, tiếng đàn réo rắt và giọng ngâm thánh thót, ngọt ngào, nhưng tôi đang thổn thức theo từng lời ngâm đó. Thổn thức vì thấy mình còn quá trần trước, u mê, để vị Thầy khả kính của tôi phải thốt lên lời than vãn:

"Nhìn con Thầy cảm xót thương

Tâm con chưa dứt con đường chấp mê"

Trong tôi gợi lên hình ảnh một ông già, từ bao năm nay, lê lết đi khắp năm châu bốn bể, gõ cửa từng nhà, kêu gọi từng đứa con hãy dẹp bỏ động loạn, tham sân, để quay về con đường giải thoát cho tâm linh. Nói đã tốn nhiều hơi, gọi đã gần kiệt sức, mà đàn con, trong đó có tôi, vẫn chưa thức giác. Tội lỗi biết bao! Tôi như muốn bật khóc ở mỗi tiếng ngâm "Con ơi". Khóc vì đã nhận chân được tội lỗi của mình, khóc vì ăn năn và khóc để mong được tẩy rửa những ô uế còn đọng lại trong tôi. Một kiếp người thật ngắn ngủi, như gió thoảng qua mau. Nhưng trong quãng thời gian đó, ta có mục đích và nhiệm vụ. "**Giáng lâm cho gặp nghịch cảnh để thức tâm tu về nguồn cội**". Tôi chợt nhớ tới lời Thầy nhắn

nhủ với tôi ngày mới chập chững bước vào cửa Đạo. Cái thức từ "Kiếp Căn" đem lại cho tôi một cảm giác nhẹ nhàng, như âu yếm, vỗ về tâm tư còn đang nức nở, thổn thức.

"Tu là tu bỏ đẹp ngu

Tự mình thức giác giải mù, giải mê"

Tôi chợt reo vui, gạt nước mắt mỉm cười vì vừa tìm ra một lối thoát. Phải rồi, ta si mê, ta ngu muội, nhưng nếu ta biết tu sửa, thì mù, thì mê, thì tất cả gì gì đó sẽ được dẹp tan. Vậy mà sao bấy lâu nay tôi không nghĩ ra hề?

"Con vui, Cha, Mẹ bạc bần

Độ con tiến hóa muôn ngàn quý yêu"

Vui biết là bao khi niềm vui của tôi cũng là niềm vui của bậc sanh thành. Chữ Hiếu mà tôi vẫn cho là khó thực hiện, nay đã được giải tỏa qua "Hiếu Tâm".

Rồi trong tôi, bất giác cảm thấy lòng mình như trùng xuống. Hình ảnh người "Cha Yêu" lẫm lẫm đi ngoài sương gió, đem tình thương đến ấp ủ cho đàn con dại. Công tạo dựng của CHA cao như núi, tình CHA ban rải mệnh mông như biển cả, nhưng đàn con có đứa chưa cảm nhận được điều này, khiến CHA phải:

"Hai hàng nước mắt rung rung

Hy sinh người đã dạy từng phút giây"

Ôi, cuộc đời sao lắm éo le, ngang trái. Nút này vừa được gỡ rối, thì tròng kia lại mắc vòng. Bối rối, băn khoăn, ngập ngừng, hoang mang, trong tôi lại một phen bấn loạn.

Tôi bỗng giật mình tỉnh giấc để đón nhận lời cảnh giác:

"Tình Trời cao đẹp, dễ thương,

Tình người eo hẹp, khó lường, khó đo."

Tôi biết tôi nên theo đuổi thứ "Tình" nào.
Trong trạng thái của một người vừa bùng
tình cơn mê, tôi hăng hái cất bước trên con
đường tìm về QUÊ MẸ. Văng vẳng bên tai
tôi những lời dặn dò, nhắc nhở:

"Danh xưng tại thế mở đường
Đường tu chánh pháp tự lương tự đi"

"Luận đi xét lại tự bàn
Danh là danh giả đàng là đàng tu"

Tiếng ngâm ngọt ngào truyền cảm, lời thơ
nhẹ nhàng khoan thai, nhưng với tôi tiếng
ngâm nga đó như những ngọn đao vung lên
chặt đứt những sợi dây còn trói buộc trên
người tôi. Lời thơ đó như ngọn suối tưới mát,
xua đuổi những bụi bặm còn bám trên tấm
thân trần trụi của tôi.

Thân xác tôi nhẹ nhõm, tâm hồn tôi lâng
lâng. Tôi như bị thu hút bởi tiếng ru "À ơi"
cao vút hữu tình. Với chiếc "Áo Giáp Tình
Thương" mang trên người, hồn tôi như đang
được đưa lên cao, cao mãi, vào một cõi khác.
Nơi đây Vũ Trụ là Tình Thương, là Đạo Đức.
Vũ Trụ và Tâm Linh dường như không còn
cách biệt. Trong Vũ Trụ có Tâm Linh, trong
Tâm Linh có Vũ Trụ. Cả hai đã hòa tan làm
một, để trường tồn, để bất diệt mãi mãi.

Và tôi chưa nhận thức được khoảng
không gian đó là nơi đâu.

TIN TỨC TIN TỨC
V. BĂNG CASSETTE.

Phạm Xuân Dung
California, 31-10-88

Như tin đã đăng trên LTVV số 35, một băng
ngâm thơ cassette, với tựa đề "Tâm Linh và
Vũ Trụ, gồm những bài thơ của Thầy Tám,
do chị Lệ Ba diễn ngâm, đang được chị Phạm
Kim Ngọc phụ trách việc sang băng, sẽ phát
hành trong nay mai. Giá ủng hộ là 3 mỹ kim
cho một băng cassette. Bài giới thiệu cho
cuốn băng ngâm thơ này, do chị Phạm Xuân

Tấu khúc Vô Vi

Thời gian như ngưng đọng,
Không gian ôi mệnh mông,
Nghe đâu dây rào rạt,
Suối tình CHA ân ban.

Suối tình CHA ân ban,
Nhạc tấu khúc rền vang,
Đàn Đại Hồn nhắc gọi:
"Tiểu Hồn ơi! Mau về!"

Tiểu Hồn ơi! Mau về!
Kiếp từ bỏ cung mê,
Hãy so giây hòa điệu,
Dệt cung tơ thương yêu.

Dệt cung tơ thương yêu,
Ngân nốt nhạc khiêm nhường,
Bồng trầm âm nhện nhục,
Tha Thứ và Hy Sinh.

Tha Thứ và Hy Sinh,
Đây những phím nhạc tình,
Dịu âm ba tiểu ngã,
Hòa tấu khúc VÔ VI ./.

Ánh-Mai
Houston, Texas
Mùa thu 88

Dung viết, được đăng trong số báo này.

Ngoài ra, các bạn đạo nào chưa có băng
ngâm thơ "Đạo Tâm", xin tìm cho được một
cuốn. Giá ủng hộ là 3 mỹ kim. Đây là cuốn
băng không thể thiếu trong gia đình các bạn
đạo Vô Vi.

Các bạn đạo cần những cuốn băng trên, xin
liên lạc về Hội.

SỰ KHÁC BIỆT GIỮA NGƯỜI HỘI NHẬP THƯỢNG ĐẾ CÒN MANG XÁC PHÀM, VỚI NGƯỜI HỘI NHẬP THƯỢNG ĐẾ ĐÃ BỎ XÁC PHÀM

Hoàn Nguyên

Xưa nay, người ta thường coi Thượng Đế là vấn đề "**bất khả nghị bàn**".

Nhưng, ở thời kỳ mạt ngươn này, đã có sự kiện Thượng Đế giáng phàm và sự kiện người tu hội nhập với Thượng Đế, thì chúng ta cần tìm hiểu hai sự kiện đó, để khỏi bỡ ngỡ, và hiểu lầm.

Muốn hiểu sự kiện Thượng Đế giáng phàm, và việc hội nhập Thượng Đế, trước hết chúng ta phải biết rõ **quan niệm Thượng Đế** của người tu Vô Vi ra sao, và định luật "**Nhất bốn tán vạn thù, vạn thù qui nhất bốn**" là thế nào.

Theo sách Thượng Đế Giảng Chơn Lý, cũng như theo lời thường giảng của Tôn Sư Lương Sĩ Hằng thì Thượng Đế là một **khối điển quang**, tràn ngập càn khôn vũ trụ.

Điển quang là linh hồn.

Khối điển quang là khối linh hồn.

Khối linh hồn ấy nhiều đến nỗi tràn đầy càn khôn vũ trụ, tức là không sao đếm được.

Linh hồn thì vô hình vô tướng đối với mắt phàm. Nhưng, chúng ta phải tạm thời hình dung linh hồn như một hình tròn nhỏ, càn khôn vũ trụ như một hình tròn lớn, thì mới có thể cố gắng đạt được một **ý niệm sơ sai** về Thượng Đế, theo quan niệm của phái Vô Vi:

Vậy thì, khối linh hồn tràn đầy vũ trụ

trên đây, chính là Thượng Đế, được tạm cụ thể hóa như trên cho dễ hiểu.

Bây giờ xin nói đến định luật "**Nhất bốn tán vạn thù, vạn thù qui nhất bốn**".

- **Nhất bốn tán vạn thù**, là từ một gốc phân ra muôn vàn phần nhỏ.

- **Vạn thù qui nhất bốn**, là muôn vàn phần nhỏ ấy lại trở về một gốc xưa.

- **Nhất bốn** đây là chỉ Thượng Đế.

- **Vạn thù** đây là chỉ những linh hồn từ Thượng Đế mà vào xác phàm của con người.

Đã gọi là định luật thì không bao giờ thay đổi được. Cho nên, đã có sự kiện các linh hồn từ Thượng Đế xuống cõi trần vào các xác phàm, lúc khởi thủy có con người trên trái đất, thì tất nhiên phải có sự kiện một số linh hồn, nhờ công phu tu dưỡng, trở về hòa hợp với khối linh hồn tức là với Thượng Đế, theo định luật nói trên. Một linh hồn, từ Thượng Đế xuống cõi trần, để vào một xác thân người, thì gọi là Thượng Đế giáng phàm, hoặc Thượng Đế phân thân điển quang. Một linh hồn, nhờ công phu tu dưỡng, mà tần số điển quang thanh nhẹ bằng tần số điển quang của Thượng Đế, thì gọi là trở về Nguồn Cội, hoặc hội nhập với Thượng Đế.

Số linh hồn đã trở về Nguồn Cội, hoặc đã hội nhập Thượng Đế, từ xưa đến nay, không biết rõ là bao nhiêu, nhưng tất nhiên là rất nhiều, bởi vì có số ra đi, tất phải có số trở về, dù số trở về không nhiều bằng số ra đi.

Do đó, có linh hồn đã về Nguồn Cội rồi, vì tình thương nhân loại, lại xuống cõi trần, để lãnh một nhiệm vụ nào đó, hầu cứu độ con người.

Theo Cha Nhấn Hòa, thì kỳ này, ngoại trừ Tôn Sư Lương Sĩ Hằng, có tất cả 5 linh hồn đã về Nguồn Cội mà lại tái phạm.

Trong năm vị ấy thì ba vị đã xưng danh, là Kim Thân Cha, Cha Mùa và Cha Nhấn Hòa. Còn hai vị nữa chưa xưng danh. Chưa xưng danh nghĩa là chưa ra mặt, để làm nhiệm vụ cứu độ.

(Người thứ năm khi xưng danh sẽ có Tôn Sư Lương Sĩ Hằng xác nhận. Hội nhập trước, rồi sau tùy thời cơ mới xưng danh. Người thứ năm do người thứ tư sắp xếp, theo lời Cha Nhấn Hòa đã nói ở khóa học "Tình Thương" tại T/V Vĩ Kiên tháng 10/87 thâu vào băng cassette số năm. Những bước đi thăng trầm của Cha Nhấn Hòa trên đường hành đạo là những bài học vô cùng quý giá cho vị thứ năm khi vị này lãnh nhiệm vụ cứu độ.)

Năm vị ấy, tuy cùng chung mục tiêu cứu độ, nhưng mỗi người một trách vụ khác nhau, một phần việc khác nhau.

Nay xin bàn về **khả năng hiểu biết** của mỗi phần hồn trong khối linh hồn Thượng Đế. Mỗi phần hồn ấy, khi còn ở trong khối linh hồn, thì khả năng hiểu biết là khắp cả càn khôn vũ trụ, cho nên gọi là Toàn Giác, Toàn Thức hoặc Toàn Trí cũng được. Nhưng khi, một phần hồn trong khối linh hồn ấy mà xuống cõi trần lần đầu tiên, để vào một thân người, làm linh hồn của người đó, thì nó không còn Toàn Giác, Toàn Thức hoặc Toàn Trí nữa, bởi vì nó bị trục diễn ở cõi trần che mờ đi.

Vì thế, khi nó còn ở trong khối linh hồn, nó được mang tên là Đại Hồn, và khi nó vào thân người nó phải mang tên là Tiểu Hồn. Gọi nó là Đại Hồn, không phải vì nó to lớn hơn Tiểu Hồn, nhưng vì cái thức của nó rộng lớn hơn, cái khả năng hiểu biết của nó bao la, khắp cả càn khôn vũ trụ, đâu đâu nó cũng biết. Vậy, Thượng Đế là một Khối Đại Hồn.

Khối Đại Hồn hòa hợp với nhau, tưởng như một Đại Hồn. Thực ra, không phải một. Cũng như ánh sáng của trăm ngàn ngọn đèn, trong một gian phòng, chập vào với nhau, tưởng như một ánh sáng. Thực ra, đâu có phải một. Tính cách đó, kinh Phật Giáo gọi là "**phi nhất phi dị**" (không phải một, không phải khác)

Không phải một vì có thể tách riêng ra khỏi khối chung đó.

Không phải khác vì cùng mức độ sáng suốt như nhau.

Và khi nó là Đại Hồn thì nó được mang danh CHA. Còn như khi nó là Tiểu Hồn thì nó phải mang danh CON. Nếu khi nó là CON, mà nó có công tu tập trong nhiều kiếp, để có cái thức rộng lớn bao la khắp càn khôn vũ trụ, thì nó lại thành CHA. Cho nên, CHA và CON chỉ khác nhau ở cái trình độ hiểu biết mà thôi.

Một câu hỏi được đặt ra:

"Nếu một Tiểu Hồn đã về hội nhập với Thượng Đế rồi, nay lại tái phạm thì có toàn giác, toàn trí không?"

Tiểu Hồn khi về hội nhập với Thượng Đế là trở thành Đại Hồn. Nhưng, Đại Hồn đó, nếu tái phạm, nghĩa là vào một xác thân người, cũng phải được điều luyện một thời gian đã, rồi mới có Toàn Giác hoặc Toàn Trí, như khi ở cùng khối Đại Hồn.

Việc điều luyện ấy, tùy nơi nhiệm vụ của Đại Hồn tái phạm đó, mà có tính cách cá biệt.

Tuy nhiên, sự Toàn Giác hoặc Toàn Trí đó là Toàn Giác, Toàn Trí thuộc về những vấn

đề thuộc các cõi trên mà thôi, chứ không Toàn Giác, Toàn Trí về những vấn đề thuộc cõi trần.

Nói khác đi, khi một Đại Hồn tái phàm, sau một thời gian điều luyện ở cõi phàm, lại tái hội nhập với Thượng Đế, thì chỉ Toàn Giác đối với những điều thuộc cõi Tiên, cõi Phật hay Thượng Đế mà thôi, còn những điều gì thuộc về cõi trần cũng phải học mới biết.

Thí dụ: Tái hội nhập với Thượng Đế, nhưng phải học mới biết sửa xe hơi, phải học mới biết tiếng Pháp, tiếng Đức, phải học mới biết chánh trị, kinh tế, xã hội... Vì xe hơi, tiếng Pháp, tiếng Đức, chánh trị, kinh tế là những thứ thuộc về cõi trần.

Một điều tối quan trọng cần lưu ý nữa là: **Một Đại Hồn tái phàm phải có một nhiệm vụ dứt khoát.** Đại Hồn ấy không thể nói hoặc làm điều gì ra ngoài nhiệm vụ của mình, dù có Toàn Giác hoặc Toàn Trí. Vì lý do đó, người ta cứ tưởng lầm rằng người hội nhập với Thượng Đế không có Toàn Giác, chỉ vì không được nói và làm những điều ra ngoài nhiệm vụ của mình. Sự hạn chế ấy là do khối Đại Hồn bên trên.

Cũng vì thế, kỳ này mới phải có tới năm vị có điển Thượng Đế.

Nếu một vị tái phàm mà điều gì cũng biết, việc gì ở cõi trần cũng làm được, thì hà tất phải cần đến năm vị làm chi?

Kết luận là một người hội nhập Thượng Đế, mà bỏ xác phàm để về với khối Đại Hồn thì Toàn Giác, Toàn Năng như khối Đại Hồn ấy. Trái lại, một người hội nhập với Thượng Đế còn mang xác phàm phải có một nhiệm vụ nhất định, tất nhiên tính cách Toàn Giác và Toàn Năng phải được hạn chế vì nhiệm vụ đó.

Cho nên, trong khóa học Tinh Thương ở Thiên Viện Vĩ Kiên tháng 10 năm 1987, có bạn đạo hỏi Cha Nhấn Hòa sẽ giải quyết cách nào vấn đề Cộng sản và Tư bản tranh đấu liên miên với nhau, thì Ngài đáp: "Giữa Cộng sản

và Tư bản, M.V. có nhiệm vụ bổ khuyết và nghiên cứu, Cha không đi sâu vào vấn đề ấy" (Bảng số 11 mặt A). Cũng trong khóa Tinh Thương, một bạn đạo hỏi: "Cha là Toàn Giác, Cha có biết con họ gì không?" Thì Ngài đáp: "Toàn Giác của Cha không dùng vào việc đó."

Hy vọng rằng bài này có thể giúp bạn đạo bốn phương có một ý niệm rõ ràng đôi chút về Thượng Đế, về sự kiện Thượng Đế giáng phàm, sự kiện hội nhập và tái hội nhập Thượng Đế, và nhất là về sự hạn chế tánh Toàn Giác, Toàn Năng trong phạm vi nhiệm vụ của người có điển Thượng Đế ./.



VỊNH "HAI KHÔNG"

*Đường lên dốc đá quanh co uốn khúc,
Hương về "Hai Không", chạnh nhớ Quê xưa,
Đã bao nhiêu kiếp, xa nơi Nguồn Cội,
Lá trào vượt suối, lặn lội về Quê.*

*Trên đồi thanh vắng, xa nơi trần thế,
"Hai Không" thanh bạch giữa chốn bụi hồng,
Đồi núi bao la, tâm tư rào rạt,
Nước ngọt, khí lành, sười mát tâm can.*

*Ngàn thông vi vút, lằng lằng hồn nhẹ,
Suối nhạc rì rào, nhịp khúc định tâm,
Rũ sạch bụi trần, buông trôi thế sự,
Hồn nhẹ lằng lằng, đại định chu du.*

*Tháp cốc uy nghi, nhìn Trời bao quát,
Hương thơm thanh thoát, cảm giác Bằng Lai,
Duyên khách vắng lai, lạc vào tiên cảnh,
Thiên Địa giao hòa tại chốn "HAI KHÔNG" ./.*

Hồ Huệ
Rosemead, California
Tháng 10/88

HẠNH NGUYỆN

Đông Anh sưu tầm

Câu chuyện sau đây kể lại cuộc đời trắc trở, gian nan của một thanh niên trẻ, tên là Từ Sinh. Khi hầy còn là một tu sinh nhỏ tuổi tại một Thiền Viện, thì chẳng may, thân phụ của Từ Sinh đột ngột qua đời, để lại cho anh một bà mẹ yếu đuối, bệnh hoạn.

Từ đó, mỗi lần đến Thiền Viện, Từ Sinh đều dẫn theo người mẹ. Vì luật lệ của Thiền Viện này nghiêm cấm phụ nữ, nên Từ Sinh phải dựng một cái lều nhỏ, ở gần đấy, để hai mẹ con tạm nương náu qua ngày. Để có thể mưu sinh, Từ Sinh phải làm nghề biên chép những câu kinh, những bài giảng của Đức Phật, kiếm một chút tiền bố thí của khách thập phương. Nhờ đó, mà hai mẹ con cũng tạm sống lây lất qua ngày.

Khi nào có dư chút ít tiền, thì Từ Sinh ra chợ mua thịt, cá về cho mẹ ăn. Những người trong chợ đã nhìn Từ Sinh bằng cặp mắt khinh bỉ, họ nói xỏ, nói xiên, vì thấy anh khoác trên người một bộ áo thầy tu mà lại đi mua thịt, cá. Nhưng Từ Sinh chỉ cúi đầu, lặng lẽ, không một lời phân bua, giải thích, vì anh biết rằng có nói cũng bằng thừa, khi họ đã có thành kiến quá nặng đối với anh. Tuy nhiên, khi người mẹ thấy Từ Sinh bị mọi người chê bai, xa lánh, thì bà rất đau lòng. Một hôm, hai mẹ con ngồi tâm sự, người mẹ nói: "Mẹ không thể ngồi nhìn con bị người ta khinh khi như thế, mẹ nghĩ rằng mẹ cũng có thể đi tu như con vậy, và từ nay mẹ sẽ ăn chay trường như con."

Thế là từ đó, hai mẹ con cùng nhau tu tập. Từ Sinh lại rất có khiếu về âm nhạc. Anh xử dụng đại hồ cầm rất tuyệt vời. Và mẹ anh cũng chơi đàn không thua gì con. Vào những đêm trăng sáng, hai mẹ con thường ngồi đàn cho nhau nghe.

Một hôm, có một người phụ nữ đi ngang qua, chợt nghe được tiếng đàn réo rắt. Ngẩn ngơ, xúc động vì tiếng đàn, người phụ nữ khẩn khoản mời Từ Sinh đến đàn cho bà ta nghe vào ngày hôm sau, Từ Sinh nhận lời. Vài ngày sau, Từ Sinh tình cờ gặp lại người phụ nữ này ở ngoài phố, anh chấp tay xá chào, và ngỏ lời cảm ơn tấm lòng rộng rãi của bà ta đã tặng anh một món tiền rất hậu vào ngày hôm đó. Mọi người đứng gần đấy, đã nhìn anh cười chế diễu, khinh bỉ, khi thấy anh chuyện trò với một phụ nữ giang hồ. Và khi biết anh đã đến nhà bà này, họ lại mặt sát thậm tệ hơn nữa. Từ Sinh vẫn chỉ cúi đầu, yên lặng bước đi, không màng gì đến những lời thị phi này.

Thời gian lặng lẽ trôi qua. Từ Sinh đã trở thành một Thiền Sư danh tiếng. Một hôm, Thiền Sư Từ Sinh phải du hành đến một tỉnh xa xôi để thuyết pháp tại một ngôi chùa ở đây. Vài tháng sau, khi Thiền Sư trở về, thì người mẹ già yếu đã qua đời. Vì không thể liên lạc được với Thầy mình, nên các môn đệ của Thiền Sư đã phải đứng ra lo tổ chức tang lễ. Thiền Sư Từ Sinh bước vào nhà, gặp lúc tang lễ đang bắt đầu. Ngài bước tới, tay cầm chiếc gậy trúc gỗ nhẹ vào quan tài người mẹ, và nói: "Thưa mẹ, con đã về."

"Mẹ rất vui mừng khi thấy con trở lại." Ngài đã nói câu này thay thế cho người mẹ.

"Vâng, con cũng vui mừng như mẹ vậy." Ngài nói tiếp câu này.

Thay vì đọc một bài văn tế dài lê thê, như người đời thường làm, Thiền Sư Từ Sinh chỉ nói vài câu đối đáp này. Sau đó, Ngài quay lại bảo các môn đệ: "Buổi tang lễ đã chấp dứt. Các người có thể đem đi chôn cất được rồi."

Vào một buổi sáng kia, Thiền Sư Từ Sinh đã già, Ngài biết rằng đã đến lúc Ngài sắp sửa

ra đi, nên cho gọi tất cả các môn đệ lại dặn dò những lời cuối, và cho biết rằng Ngài sẽ nhập diệt vào đúng giờ Ngọ. Tay cầm nén hương, Ngài bước đến trước tấm hình của vị Tổ Sư và của người mẹ, và Ngài ứng khẩu đọc bốn câu thơ:

" Năm mươi sáu năm kiên trì hạnh nguyện,
Đạo hiếu tròn, Thiên Đạo ở trong tay,
Ngày hôm nay, nguyện ước đã đạt thành,
Trời trong vắt, ánh trăng tròn ngời sáng. "

Thiền Sư Từ Sinh khoan thai ngồi xuống trong tư thế tham thiền, nhập định. Các môn đệ đứng xung quanh cố nén cơn xúc động. Họ âm thầm đọc kinh cầu nguyện. Tiếng chuông đồng hồ thông thả buông rơi mười hai tiếng. Và Thiền Sư Từ Sinh đã an nhiên nhập cõi Hư Vô giữa những lời kinh nguyện ./.



BÀI MƯỜI THƯƠNG

Một thương học Pháp Vô Vi,
Hai thương tu sửa quy y Phật Trời.
Ba thương hiểu thấy Đạo Trời,
Bốn thương Lục Tự niệm thời liền nhau.
Năm thương Pháp Lý nhiệm màu,
Sáu thương tu mở bộ đầu đi lên.
Bảy thương sửa tính cho chuyên,
Tám thương bình đẳng chẳng thiên vị gì.
Chín thương đạt tới Vô Vi,
Mười thương hòa hợp cùng y Cha Trời./.

Vũ Thiệu
San Jose

HƯƠNG ĐIỂN

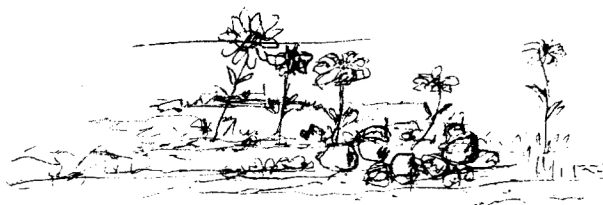
Hương điển tu tâm bớ bạn HIỀN,
Cầm mõm ý niệm tự ngài YÊN,
Ra vô thanh tịnh trì danh PHẬT,
Hương thượng bình tâm pháp thủy TRUYỀN./.

LƯƠNG SĨ HẰNG

HỌA THƠ CỦA THẦY

Hương điển tâm thanh nhớ bạn HIỀN,
Tham thiền điển rút chủ quyền YÊN,
Vía hồn chung niệm Di Đà PHẬT,
Chứng nghiệm pháp linh hậu thế TRUYỀN./.

Xuân Hồng



HIỀN nhân quân tử học tham THIÊN,
YÊN ổn bình tâm đạt pháp DUYÊN,
PHẬT tiên qua lại ban ơn PHƯỚC,
TRUYỀN lưu Thánh Đức dạy người HIỀN./.

Bành Chi

HỌA THƠ CỦA ĐẠO HỮU BÀNH CHI

HIỀN đức giai nhân cũng phải THIÊN,
YÊN tâm thanh thoát thiện căn DUYÊN,
PHẬT thương trì độ hồng ân PHƯỚC,
TRUYỀN Pháp Vô Vi bá tánh HIỀN./.

Xuân Hồng
Noumea, New Caledonie

Thơ

THƠ CẢI LỘN

Gặp nhau cãi lộn cho vui,
Âm thanh hóa giải trược trần nội tâm.
Người thì nói Đạo là Hành,
Người kia lại cãi Hành là để ăn!...
Cãi qua, nói lại loanh quanh,
Cho mày một cú hết la om xòm.
Ô Hê! đừng có ôm đồm,
Bốn Chiêu Bảo Mệnh, mười hòa có đây.
Một là...cán lưỡi về Tây,
Hai là...tự gạt để lừa đôi phương.
Ba là... Bái Tổ Dâng Hương,
Bốn là...bỏ chạy về Trời cho mau.
Bạn nghe mà muốn đổi trao,
Vui lòng ngồi lại niệm Phật trụ tâm.
Để rồi mới rõ nguyên âm,
Đều là tự mở các tầng điển quang.
Tình thương cãi lộn nhẹ nhàng,
Nhớ cay, nhớ đắng trong tâm mọi người.
Ước gì ta gặp lại người,
Để cho hết nhớ, hết mong, hết buồn.
Bây giờ mới rõ cội nguồn,
Cùng là huynh đệ chung nhà Càn Khôn.

Lưỡi không xương nhiều đường lắt léo,
Đạo không lời vuông méo tròn vuông,
Học Đạo tinh tấn phải tỏ tường,
Bình tâm thanh tịnh đạt yêu thương./

Kính bái
Bành Chi
San Diego, California

Thức tỉnh

Đêm nay ta giữ nụ cười
Lặng trong thiền giác nghe lời Thầy ban.
Rõ là lời ngọc tiếng vàng,
Mở mang tâm trí kẻ phàm người ngu.
Kẻ đi trong tấm sường mù,
Thức tâm, thức giác, giải mù, giải mê.
Cuộc đời nay đã chán chê,
Hồi tâm thức tỉnh để về Thượng Ngươn.
Xin Cha nghĩ đến luôn luôn,
Những con ngộ Đạo biết Nguồn, biết Cha.
Hằng ngày đang học Nhân Hòa,
Lưu thanh, khứ trược, chan hòa tình thương.
Dù còn đôi chút vẩn vương,
Tịnh thanh, thanh tịnh là đường phải qua.
Hường tâm về với Cha Già
Sống đời vĩnh cửu, hợp hòa tịnh thanh.
Việt Nam Tiên, Phật, người lành,
Thêm trang sử mới vang danh tiếng đồn.
Năm Châu bốn bề sóng cồn,
Kỳ quan hoàn vũ đó' đờn về xem.

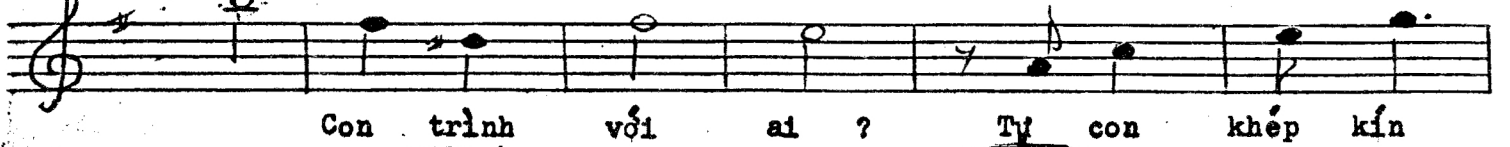
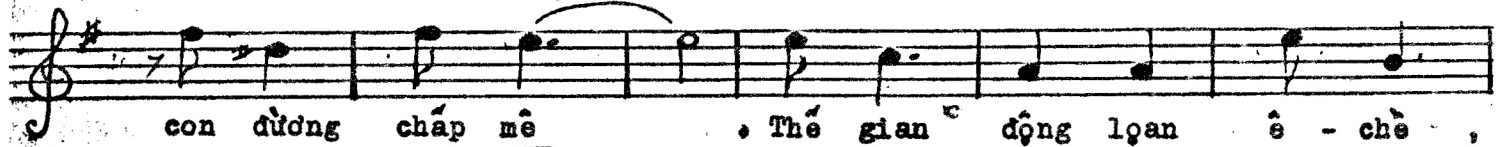
LIÊN HOA NGÔ
Mountainview, Calif.



Chập buồn

Nhìn Con

Lời: Thầy LƯƠNG SI HANG
Nhạc: Ban Đạo Montreal



mông . Ngũ hành sanh khắc siết gông , Thân
con tiêu tụy khó mong được về . Khổ hình
lộn động cảnh mê , Đi ra gặp trước đi về gặp
đau . Không nhìn phía trước xem sau , Đi ra đụng phải
về mau khổ hòa . Pháp tu có sẵn trong nhà , Không
hành sao đạt , tự hòa chơn tâm . Lý Trời siêu
diệu thậm thâm , Trong con có sẵn trực tâm học hành .
Chơn Kinh vô tự đã thành , thần kinh khởi ọc hưởng thanh
đạt hòa . Từ đời qua Đạo chuyển ra , Âm thanh
cởi mở chan hòa tình thương . Qui hồi khai lối mở
đường , Thức tâm học Đạo , gieo gương thể trần .
Nguyện tu đồng góp một phần HẾT

VÔ VI FRIENDSHIP ASSOCIATION

P.O. BOX 2522

GARDEN GROVE, CA 92642

NON-PROFIT ORG.

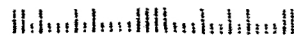
Bulk Rate
U.S. Postage

PAID

Permit No.10076
Westminster, CA

TO:

PRINTED MATERIAL



Lá thư VÔ VI

Lá Thư Vô Vi, Tiếng nói của bạn đạo Vô Vi năm châu, được phát hành vào ngày 1 và 15 mỗi tháng. Tin tức, bài vở do bạn đạo Vô Vi gửi về đóng góp trong tinh thần tìm hiểu và thực hành Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phát Pháp. Bài viết gửi về tòa soạn, xin ghi rõ tên, và bút hiệu, cùng địa chỉ và số điện thoại để Ban Liên Lạc có thể chuyển đạt theo thắc mắc của bạn đạo khác khi cần. Bạn đạo chịu trách nhiệm trực tiếp về bài viết của mình.

Hội Ái Hữu Vô Vi Hoa Kỳ trực tiếp đảm trách việc quản trị, với sự hợp sức của Nhà in Vô Vi trong việc ấn loát và phân phối. Lá Thư Vô Vi được gửi đến bạn đạo bằng bưu điện lỗi "bulk rate" theo danh sách sẵn có của Hội. Khi thay đổi địa chỉ, xin bạn đạo thông báo địa chỉ mới về Ban Phân Phối để cập nhật hóa danh sách, để Hội không bị phạt vì thư gửi về. Nếu ngân sách cho phép, LTVV sẽ được gửi đến các Thiên đường, Thiên viên hay Trung Tâm bằng "First Class". Danh sách địa chỉ bạn đạo chỉ được dùng vào việc thông tin sinh hoạt trong cộng đồng Vô Vi.

Thư vũ liên lạc xin gửi về: LÁ THƯ VÔ VI • P.O. BOX 2522 • GARDEN GROVE, CA 92642

Ngân phiếu, chi phiếu phát tâm hoặc cho Hội Ái Hữu Vô Vi mượn xin để:

VO VI FRIENDSHIP ASSOCIATION

và xin ghi rõ mục đích phát tâm đóng góp như: Ấn tống kinh sách, Chi phí băng giảng, Cứu trợ đồng bào ty nạn, Tu bổ Thiên Viên, Yểm trợ tu sinh, Du thuyết... Xin tránh gửi tiền mặt bằng đường bưu điện.